

Số: 2913 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Kết luận số 56-KL/TW ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển của ngành Giáo dục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Công an (để phối hợp);
- Trung ương Đoàn TNCSHCM (để ph/h);
- UBND các tỉnh, thành phố (để ph/h);
- Các Thủ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT (để th/h);
- Các sở GDĐT, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (để thực hiện);
- Đảng Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ HSSV(LTNQ).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Quyên Thanh

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm, hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp, cả hệ thống chính trị và toàn ngành Giáo dục, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên nhằm huy động tối đa sức mạnh tổng hợp trong toàn ngành Giáo dục tham gia thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

b) Chuyển mạnh công tác phòng, chống tội phạm từ tư duy ứng phó, xử lý sang chủ động phòng ngừa, nhận diện nguy cơ, quản trị rủi ro và can thiệp sớm; hình thành thế hệ học sinh, sinh viên có lý tưởng, lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức trách nhiệm công dân, văn hóa thượng tôn pháp luật và năng lực tự phòng ngừa, tự bảo vệ, thích ứng với xã hội hiện đại; từng bước hình thành “trật tự tự thân”, tự giác điều chỉnh hành vi trên cơ sở pháp luật, đạo đức, văn hóa, trách nhiệm xã hội và khát vọng xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

a) Việc quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 56-KL/TW được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, kịp thời và hiệu quả; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; phân công bảo đảm nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền"; đề cao vai trò của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các mặt công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự.

b) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa ngành Giáo dục với lực lượng Công an và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh, sinh viên; thường

xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Thống nhất nhận thức, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn ngành Giáo dục trong công tác phòng, chống tội phạm

a) Cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự gắn với nhiệm vụ đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên trong cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập, giải quyết những vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự ngay từ cơ sở.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá công tác phòng, chống tội phạm. Lấy kết quả phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị và cá nhân hàng năm. Xem xét, xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu nếu buông lỏng quản lý, lãnh đạo.

2. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và vi phạm pháp luật

- Rà soát, sửa đổi, hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý nhằm tăng cường tính phòng ngừa, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn, luật pháp hiện hành. Thể chế hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện, triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm, ma túy giai đoạn 2026-2035 nhằm tạo bước chuyển căn bản, bền vững về phòng ngừa tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự trong môi trường giáo dục.

3. Chủ động phòng ngừa, giảm triệt để nguy cơ phát sinh tội phạm từ cơ sở

a) Chủ động nắm tình hình, phát hiện, tổng hợp, đánh giá toàn diện các nguyên nhân, nhận diện các yếu tố có nguy cơ phát sinh tội phạm ngay từ cơ sở, giải quyết căn cơ các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm và vi phạm pháp

luật. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở; chuyển mạnh từ tư duy ứng phó, xử lý sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro.

b) Chú trọng xây dựng, bồi đắp nền tảng đạo đức, lối sống lành mạnh, văn hóa thượng tôn pháp luật; chủ động, tích cực lan tỏa các giá trị tốt đẹp, nhân văn; lấy giáo dục, nêu gương các giá trị chuẩn mực về trung thực, nhân ái, kỷ cương, trách nhiệm và thượng tôn pháp luật làm nền tảng; trọng tâm là xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới có lý tưởng, lòng yêu nước, ý thức tự giác, trách nhiệm công dân, khát vọng cống hiến và khả năng thích ứng với xã hội hiện đại. Giáo dục bản lĩnh chính trị, bồi dưỡng, củng cố lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ trong đấu tranh, phản bác những quan điểm, tư tưởng sai trái, luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc, không đúng sự thật về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng, chống tội phạm. Nâng cao hiệu quả các mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục định hướng hành vi, khuyến khích lối sống văn minh, loại bỏ các hành vi lệch chuẩn và bạo lực trong đời sống thực và trên không gian mạng. Từng bước hình thành “trật tự tự thân”, trong đó mỗi cá nhân tự giác điều chỉnh hành vi theo pháp luật, đạo đức, văn hóa và trách nhiệm xã hội; xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hòa, trách nhiệm.

c) Nâng cao năng lực của các thành viên trong cơ quan, đơn vị về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật. Đổi mới toàn diện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, ma túy, bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng địa phương, địa bàn, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị và nhóm đối tượng; ưu tiên tập trung vào nhóm đối tượng yếu thế, quan tâm, hỗ trợ trẻ em, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự quan tâm, quản lý, chăm sóc đầy đủ của gia đình, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Lồng ghép, tích hợp nội dung phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào các hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo. Chuyển đổi mạnh sang phương thức truyền thông số đa nền tảng (*trực quan, tương tác cao, lan tỏa nhanh*), tối ưu hóa khả năng tiếp cận; sử dụng ngôn ngữ và kênh truyền thông phù hợp với nhóm đối tượng có nguy cơ cao vi phạm pháp luật và thông qua người có uy tín trong cộng đồng, người có ảnh hưởng trên mạng xã hội, phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền.

đ) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan, đơn vị với lực lượng Công an và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý, bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật tại cơ quan, đơn vị. Xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong ngành Giáo dục.

4. Tạo giải pháp đột phá chiến lược trong phòng ngừa tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự bằng ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tăng cường ứng dụng dữ liệu, công nghệ trong quản lý về an ninh, trật tự, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trong ngành Giáo dục; bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng ngừa tội phạm.

b) Ưu tiên xây dựng và phát triển hệ thống theo dõi, cảnh báo sớm, tiếp nhận, phân loại, xử lý tin báo về an ninh, trật tự, tội phạm và vi phạm pháp luật tại cơ quan, đơn vị; chuyển hoàn toàn từ báo cáo thủ công sang quản trị dựa trên dữ liệu báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất ngay khi có vụ việc nghiêm trọng xảy ra sau khi có kết quả xác minh ban đầu; dữ liệu phải được cập nhật kịp thời, thường xuyên, bảo đảm an toàn, phục vụ theo dõi nhiệm vụ và chỉ đạo, điều hành.

5. Phân bổ nguồn lực phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự có trọng tâm, trọng điểm; đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công tư, hỗ trợ nguồn lực từ ngân sách của địa phương

a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, lực lượng phụ trách về an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm trong cơ quan, đơn vị bảo đảm tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm, điều kiện, tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

b) Quan tâm bố trí nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng số phục vụ công tác phòng, chống tội phạm theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, cơ quan, đơn vị; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các cơ sở giáo dục đóng trú tại các địa bàn trọng điểm, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn phức tạp về an ninh, trật tự.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chủ động tổ chức quán triệt, triển khai, cụ thể hóa nội dung Kết luận số 56-KL/TW và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được đề ra trong Kế hoạch bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao và tình hình thực tiễn tại đơn vị.

a) Vụ Học sinh, sinh viên: Đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các đơn vị liên quan của các bộ, ngành trong việc tham mưu phối hợp chỉ đạo theo ngành dọc triển khai thực hiện Kế hoạch; tiếp nhận thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện trong ngành Giáo dục, tham mưu lãnh đạo Bộ nội dung báo cáo Chính phủ theo quy định.

b) Văn phòng Bộ phối hợp với Vụ HSSV, các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan báo chí để chủ động tuyên truyền, giới thiệu các nội dung, tình hình triển khai, kết quả đạt được của Kế hoạch.

c) Vụ Pháp chế phối hợp với Vụ HSSV rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật quy định về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng ngừa tội

phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội trong các cơ sở giáo dục bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn và pháp luật hiện hành.

d) Cục Khoa học Công nghệ và Thông tin phối hợp với Vụ HSSV và các đơn vị liên quan hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục phục vụ công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự theo quy định.

đ) Vụ Tổ chức cán bộ: phối hợp với Vụ HSSV và các đơn vị có liên quan kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và tôn vinh, nhân rộng mô hình, tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

e) Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ tổng hợp nhu cầu, tham mưu bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Kế hoạch này.

2. Các sở giáo dục và đào tạo

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và thực hiện Kế hoạch của địa phương; tổ chức quán triệt, cụ thể hóa nội dung Kết luận số 56-KL/TW và Kế hoạch này, triển khai nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm ở các cơ sở giáo dục bảo đảm cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn tại địa phương.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch của các cơ sở giáo dục trực thuộc, của ngành Giáo dục tại địa phương. Việc triển khai các nội dung tại Kế hoạch này phải được rà soát, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch chung có liên quan, bảo đảm đồng bộ, tránh chồng chéo, không làm phát sinh thủ tục, chế độ báo cáo không cần thiết; cập nhật, báo cáo kịp thời về tình hình an ninh, trật tự, tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

3. Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Việc triển khai các nội dung tại Kế hoạch này phải được rà soát, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch chung có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tránh chồng chéo, không làm phát sinh thủ tục, chế độ báo cáo không cần thiết; cập nhật, báo cáo kịp thời về tình hình an ninh, trật tự, tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến sinh viên trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

4. Đề nghị các bộ, ban, ngành liên quan

a) Bộ Công an và các bộ liên quan phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức, đơn vị liên quan phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Phê duyệt kế hoạch triển khai trong ngành Giáo dục tại địa phương.

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị-xã hội của địa phương phối hợp với ngành Giáo dục trong việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng ngừa tội phạm trong ngành Giáo dục tại địa phương.

6. Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Từ nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương triển khai các nội dung trong Kế hoạch bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả. Định kỳ hàng năm xây dựng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Học sinh, sinh viên) **trước ngày 10 tháng 12** để theo dõi, tổng hợp, báo cáo. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Học sinh, sinh viên¹) để được hướng dẫn kịp thời./.



¹ Thông tin liên hệ: Đồng chí Lê Thị Ngọc Quyên, số điện thoại: 0988.835.886, email: Ltnquyen@moet.gov.vn